

Số: TVHN-337/DBQG

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

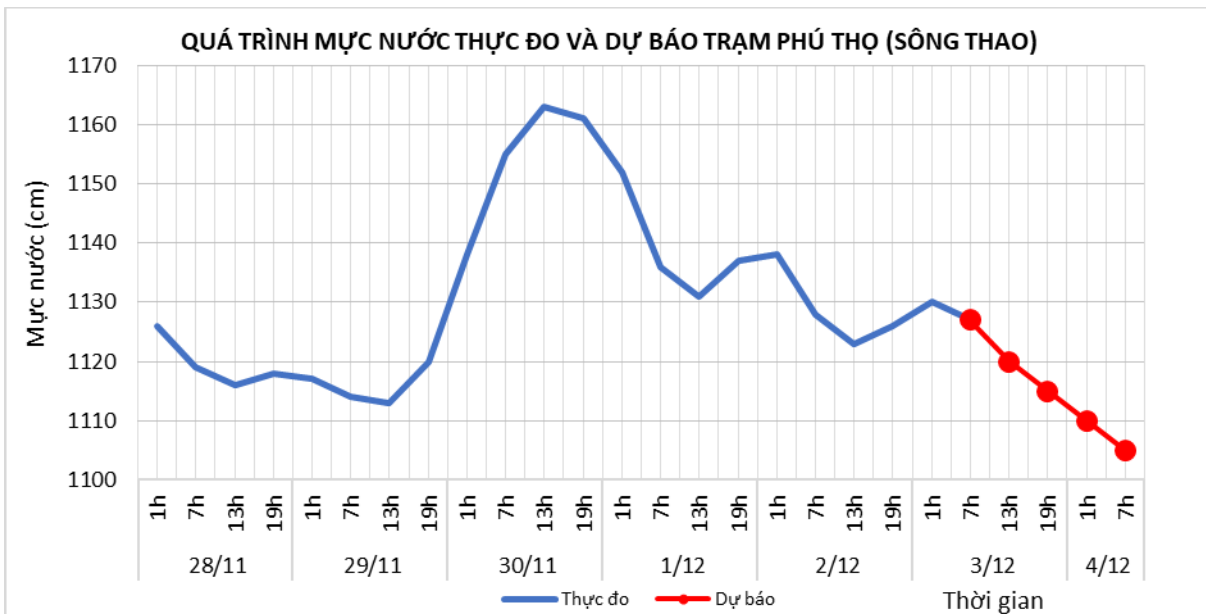
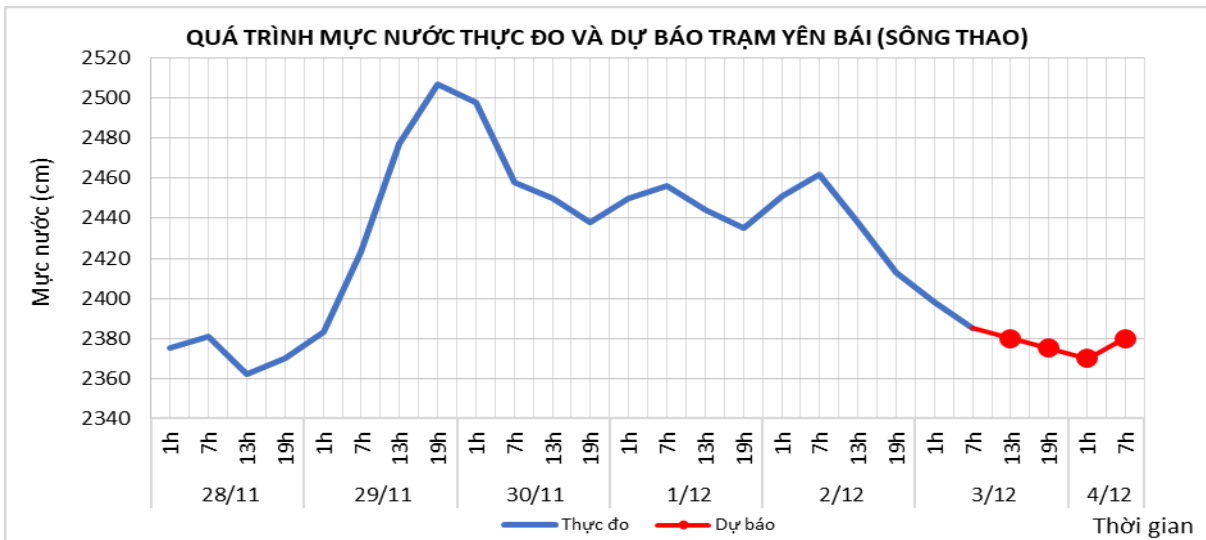
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



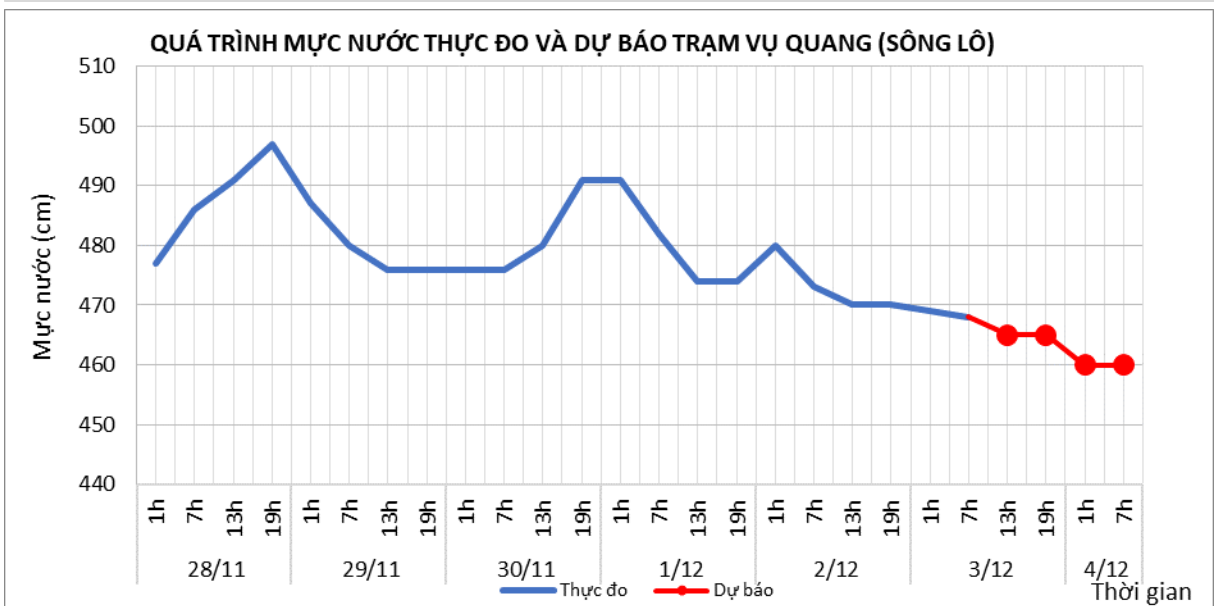
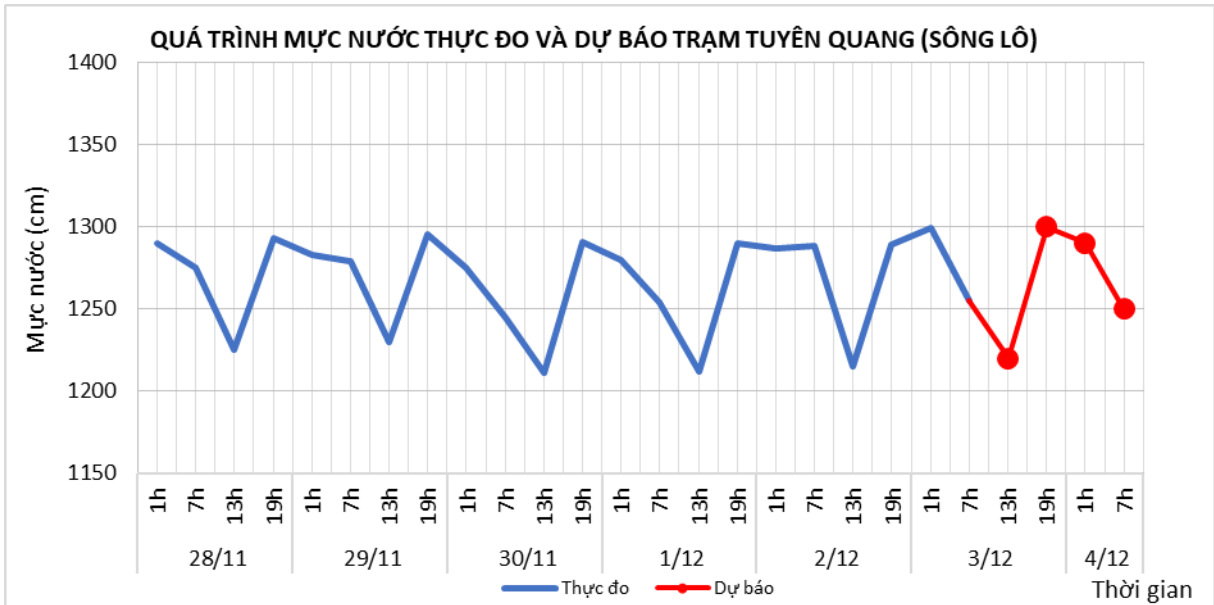
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

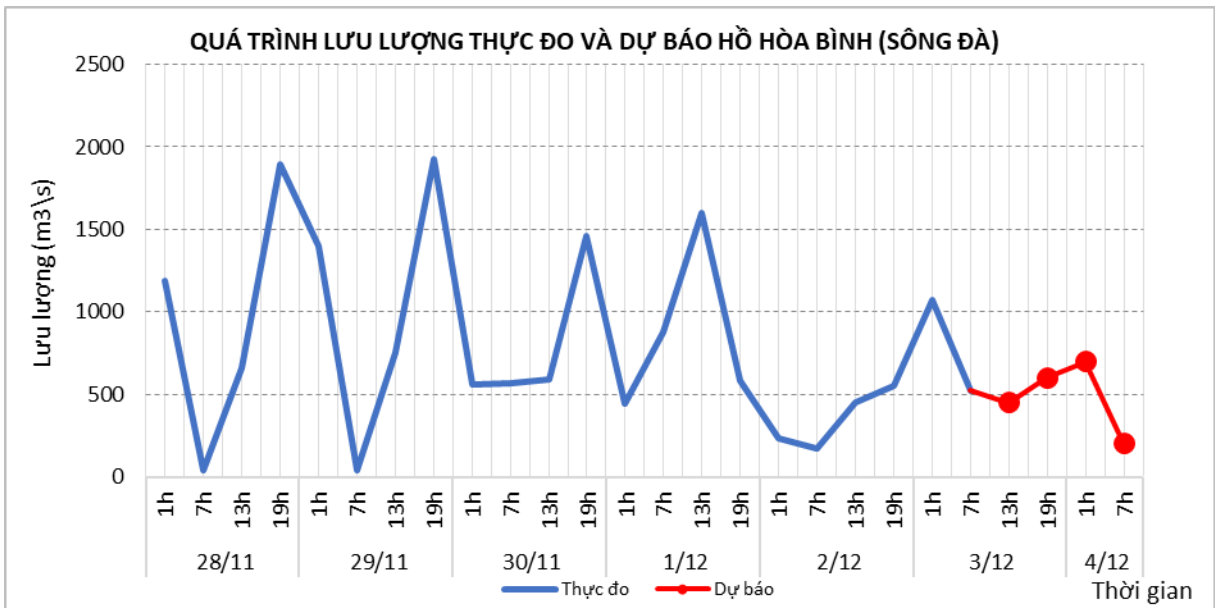
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



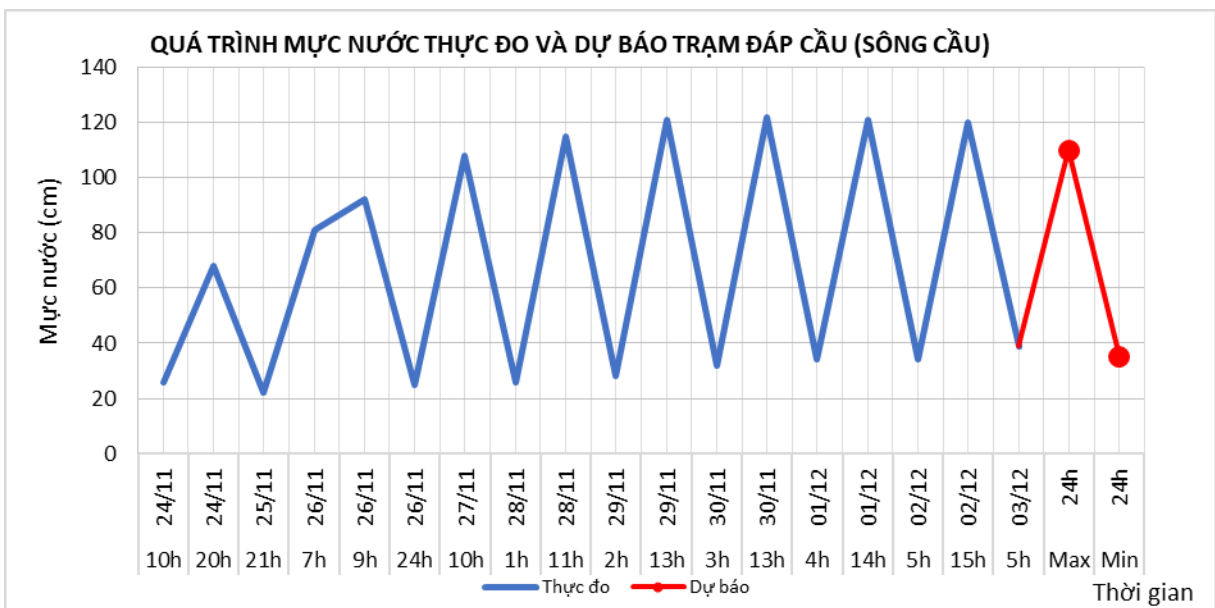
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



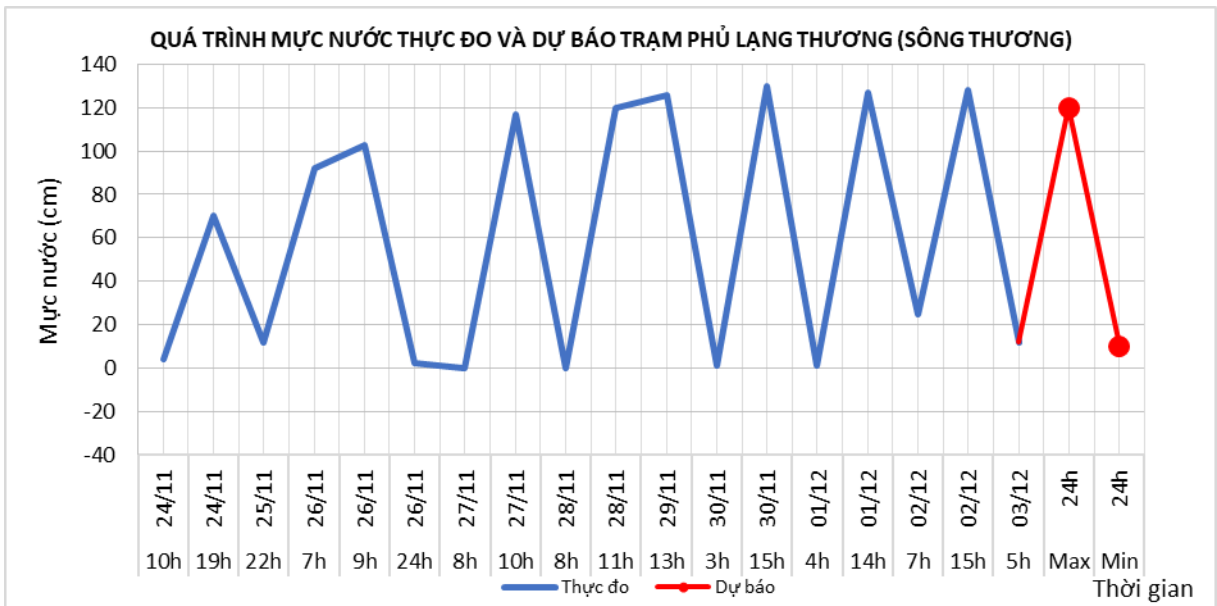
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



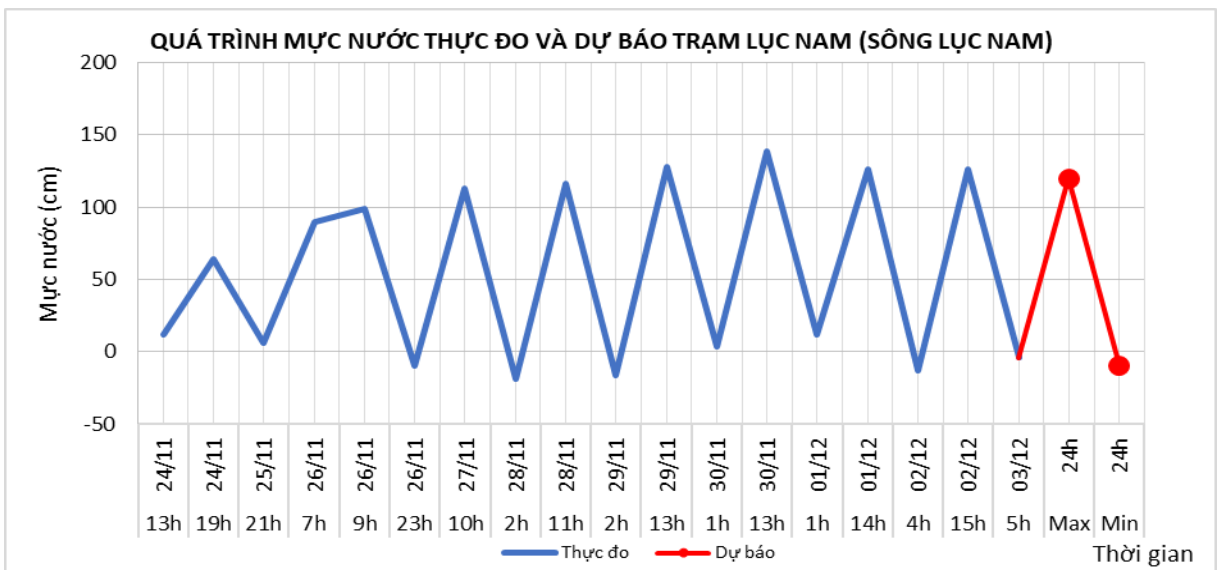
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



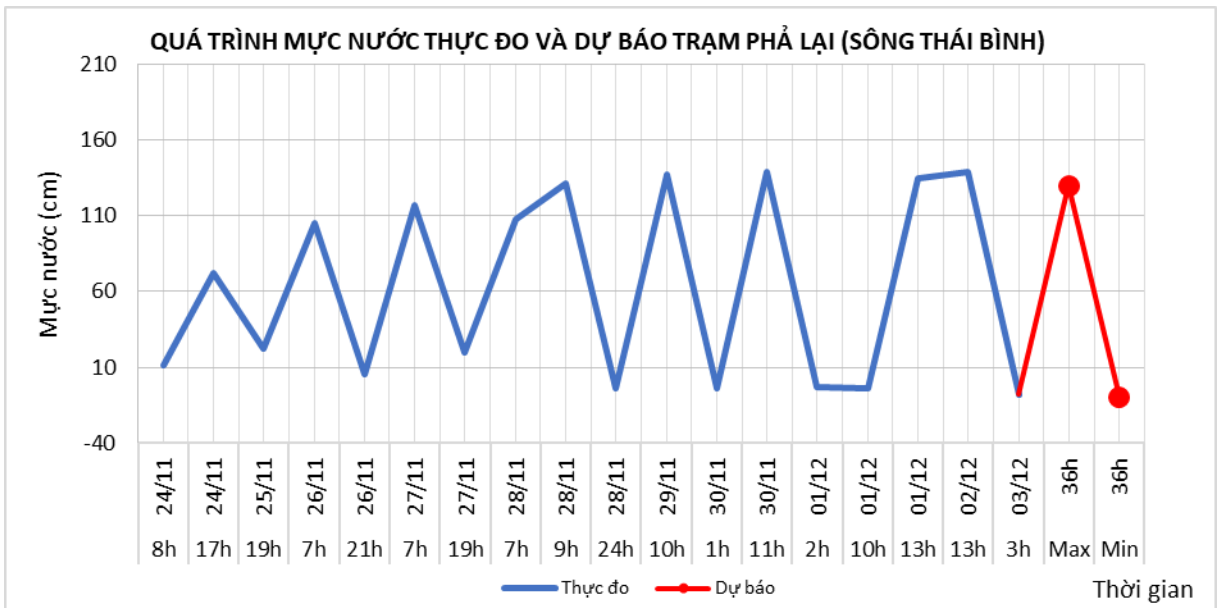
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,30m và thấp nhất ở mức -0,10m.



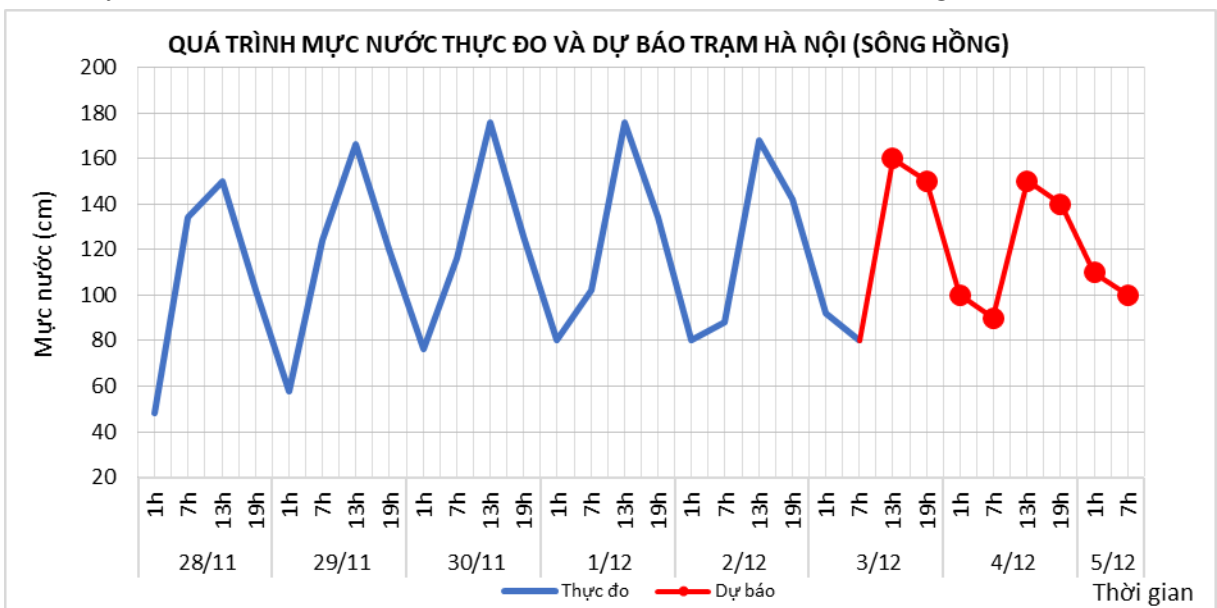
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/03/12, mực nước tại trạm Hà Nội là 0,80m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/05/12 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,00m.



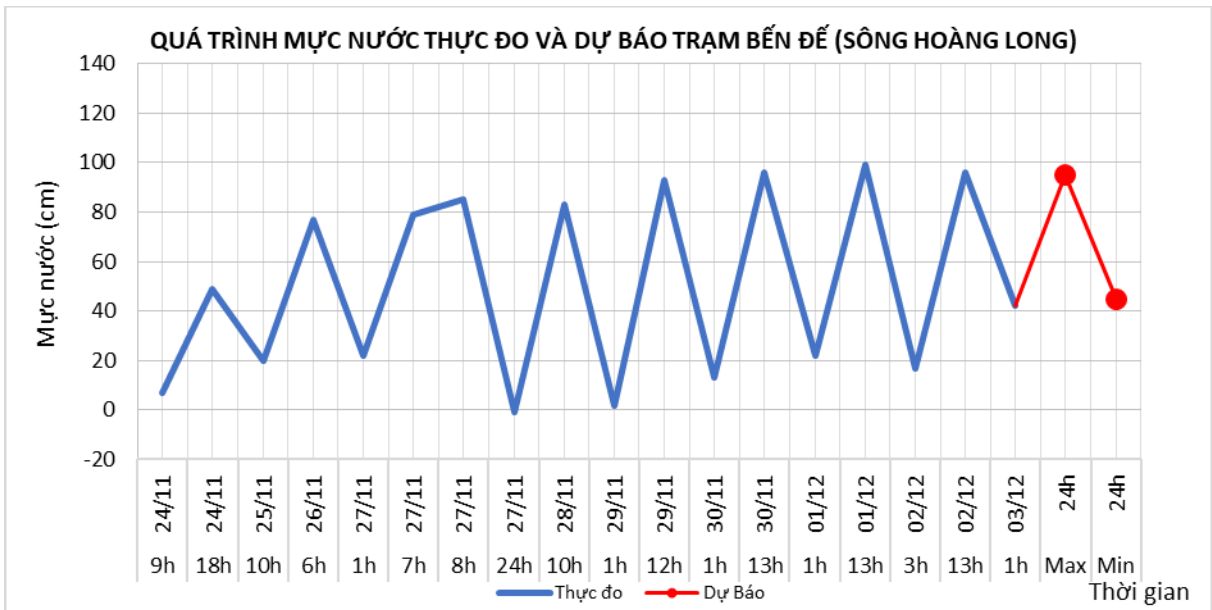
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

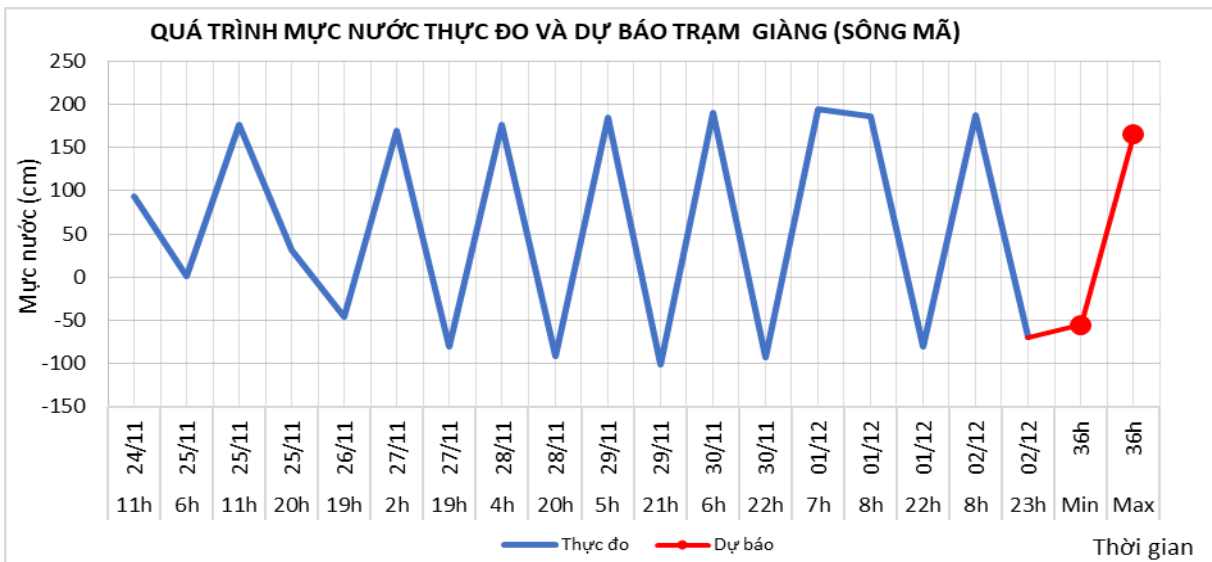
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



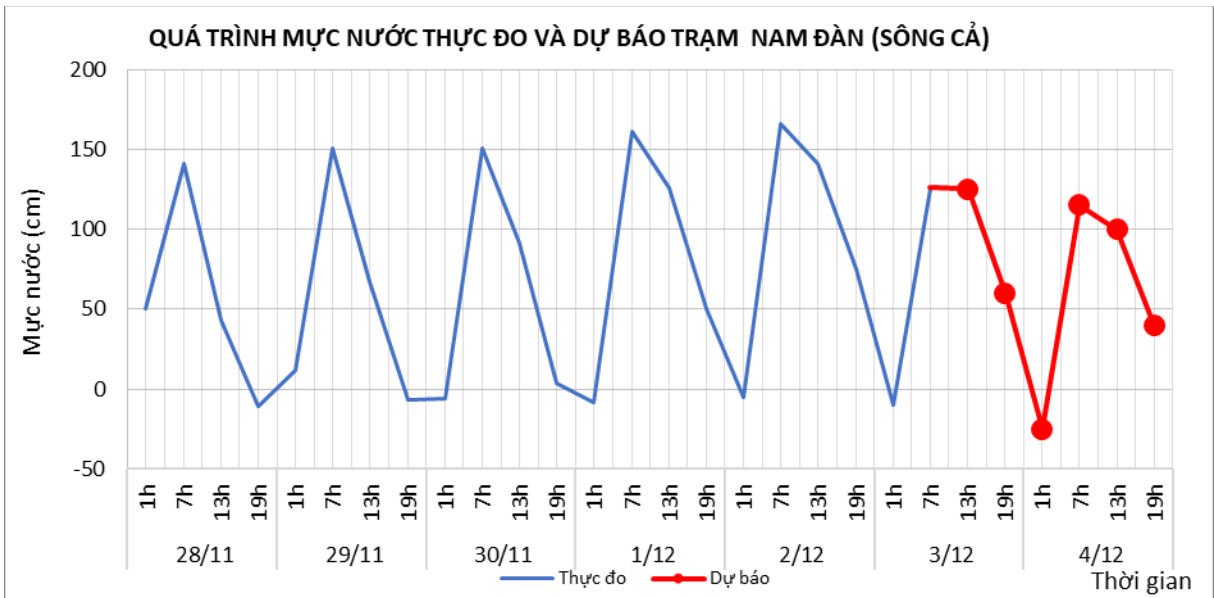
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.



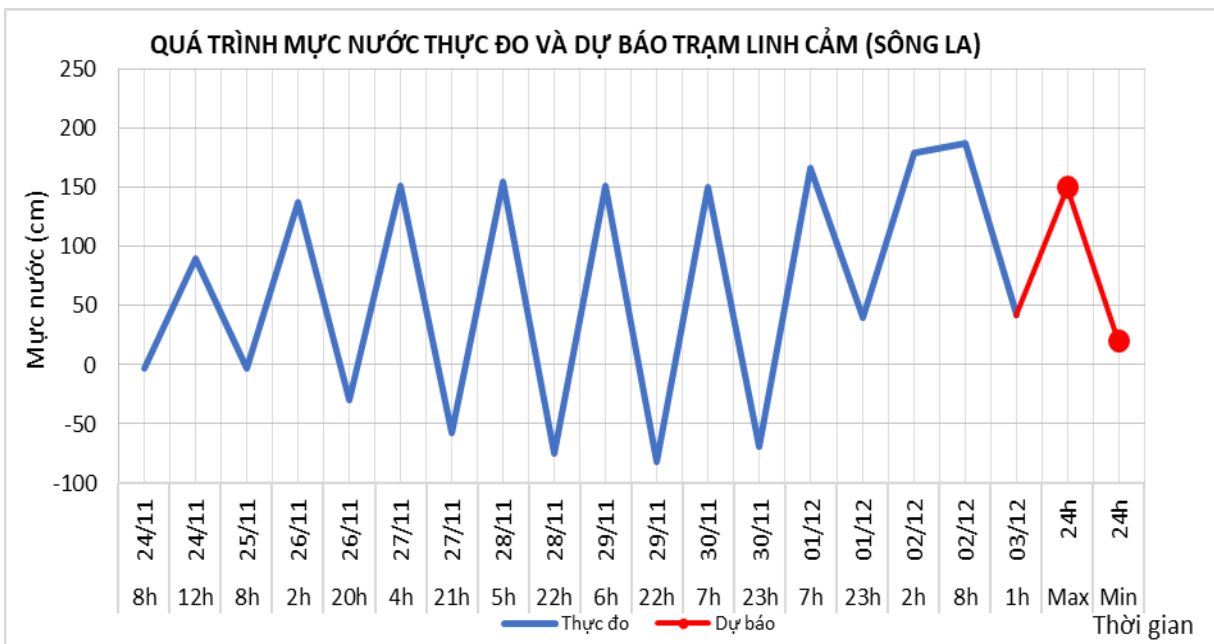
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống; hạ lưu sông La có dao động.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

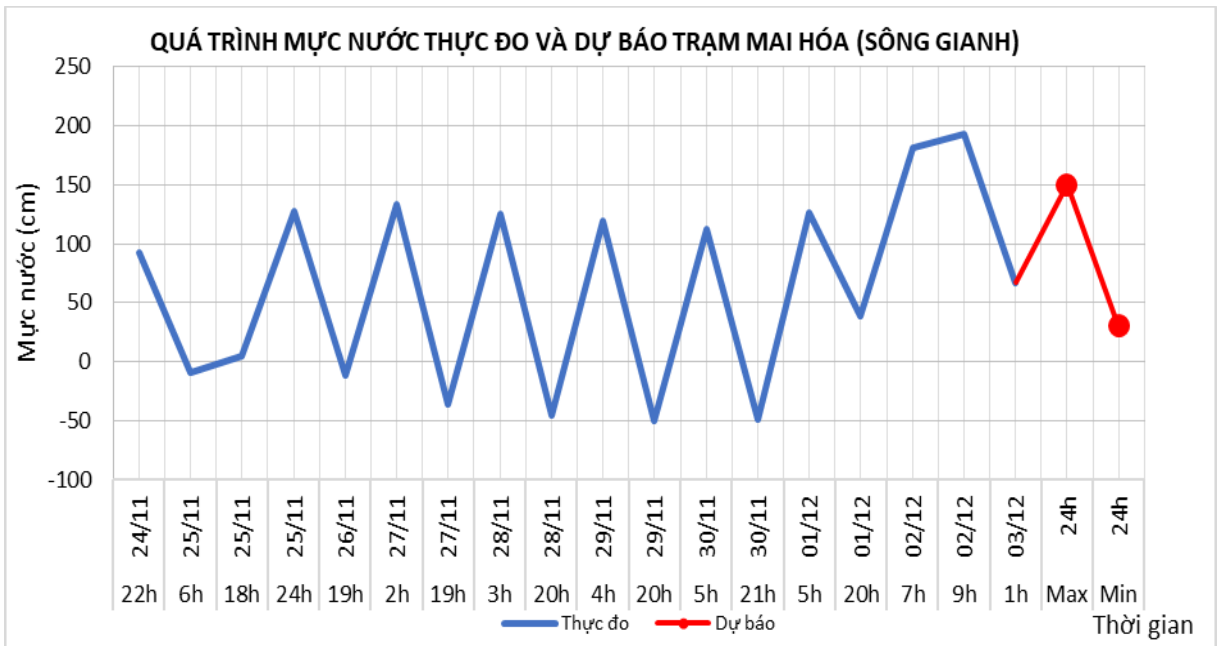
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh đang xuống chậm, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



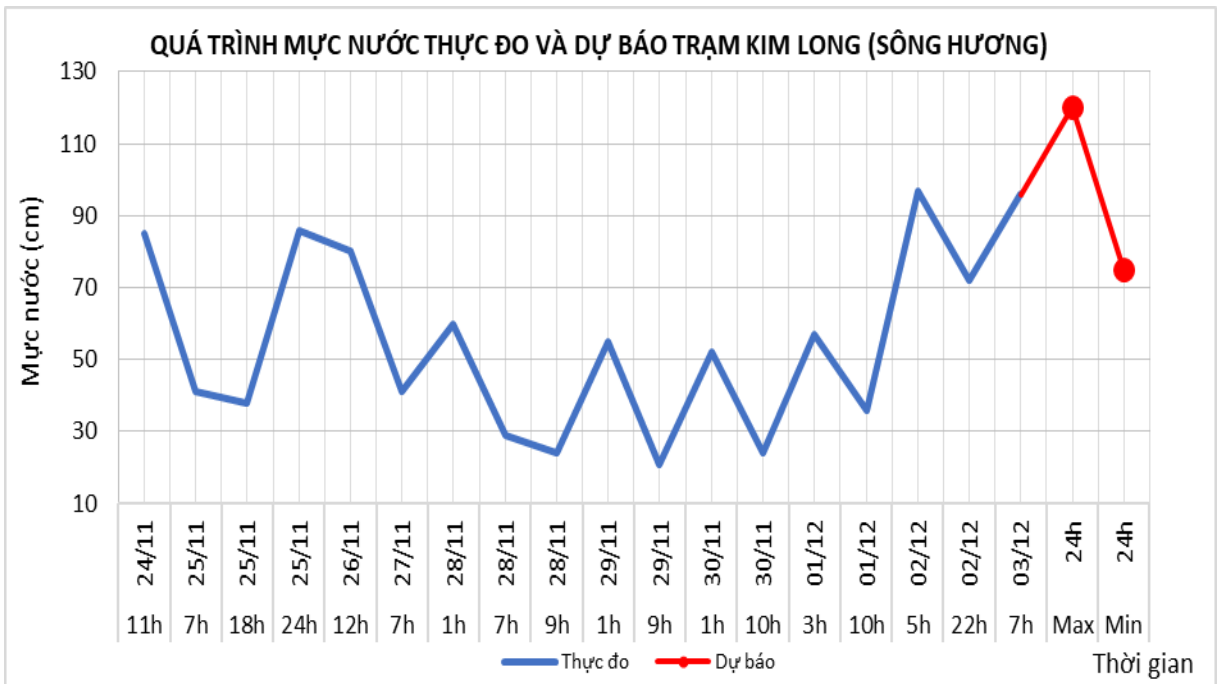
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông dao động dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông dao động ở mức dưới BĐ1 đến BĐ1.



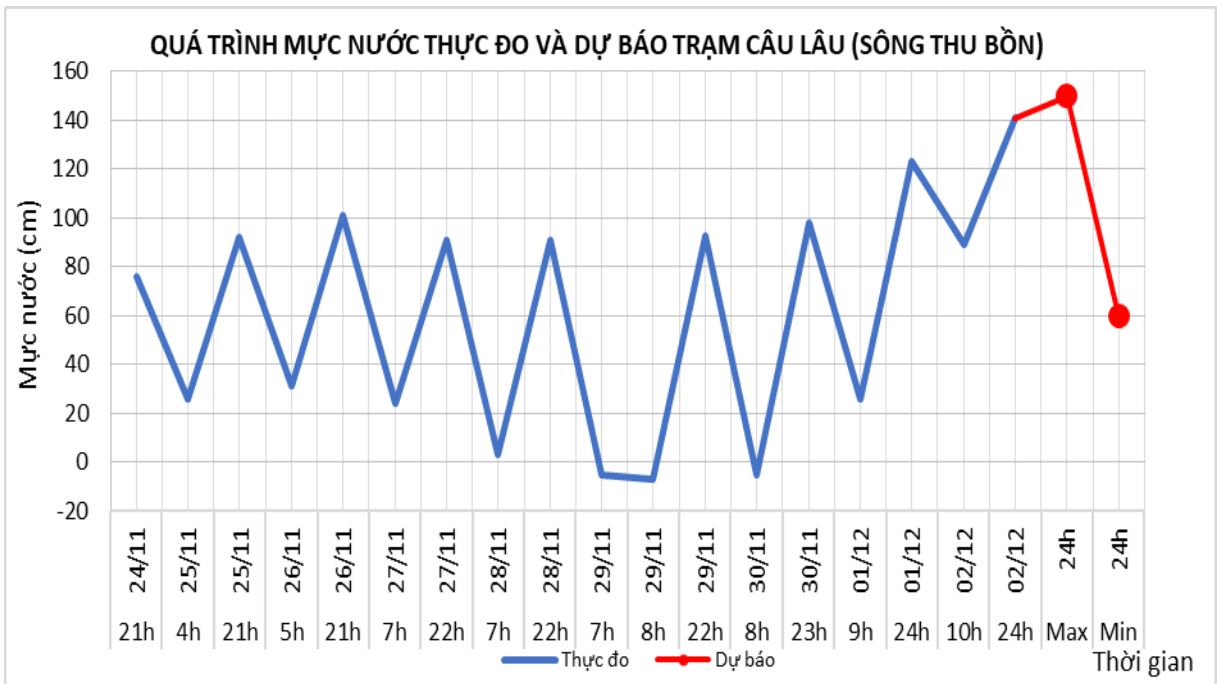
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia dao động trên mức BĐ1, sông Thu Bồn dao động dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động ở dưới mức BĐ1 đến BĐ1



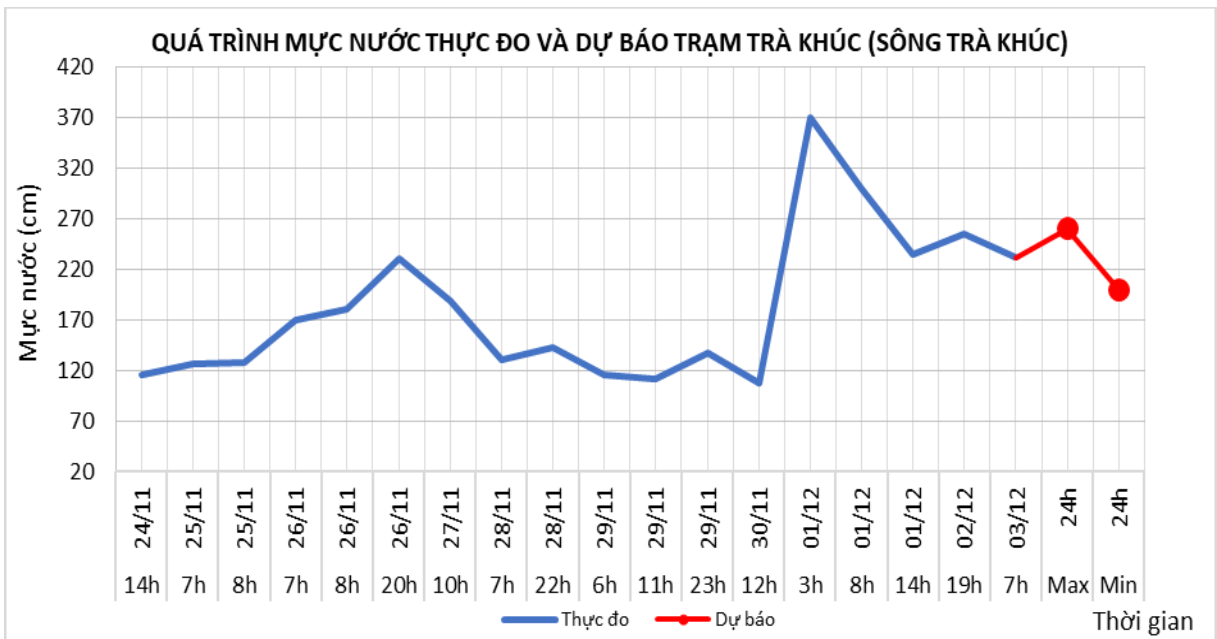
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông có dao động.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Bồ (Thừa Thiên Huế) đang lên lại, mực nước lúc 07h00 ngày 03/12 tại Phú Ốc 3,37m, trên BĐ2 0,37m; các sông khác có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6h tới, lũ trên sông Bồ tiếp tục lên và khả năng đạt đỉnh ở dưới mức BĐ3, sau xuống dần; các sông khác có dao động.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

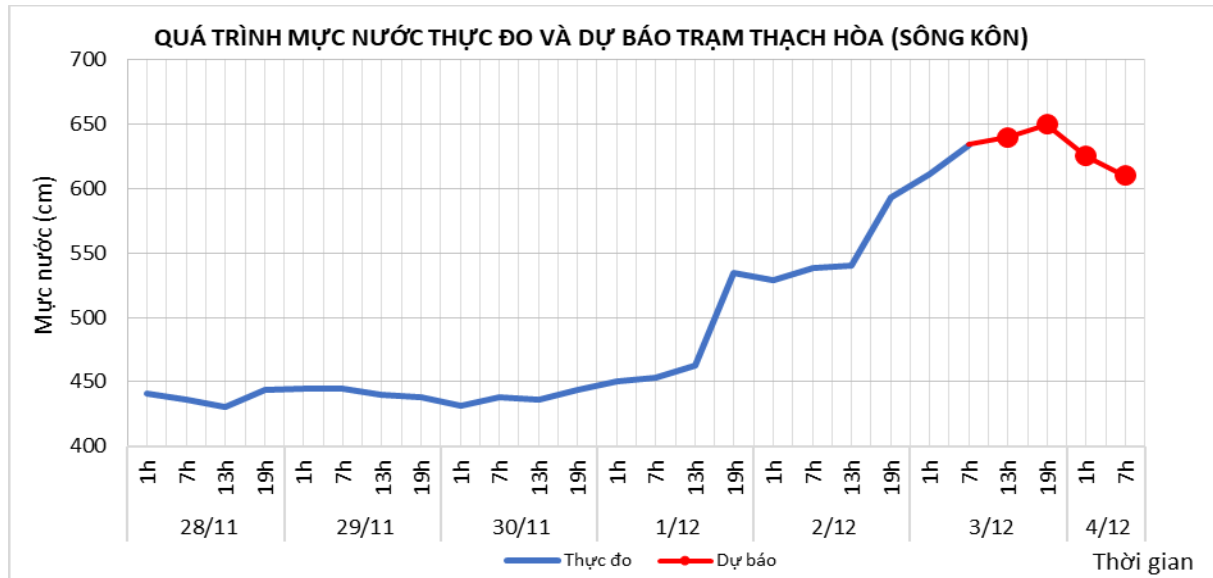
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn có dao động; sau giảm dần



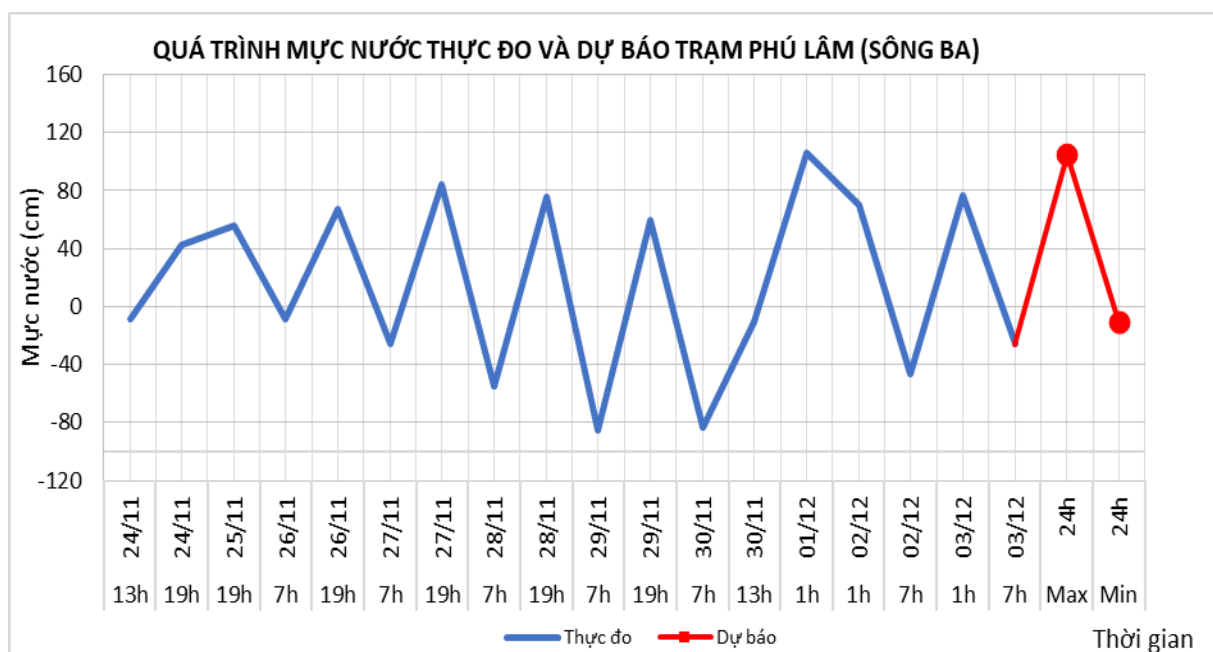
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung sông Ba có dao động. Hiện tại, mức nước tại Củng Sơn đang lên nhưng còn dưới mức BĐ1; mức nước hạ lưu sông Ba tại Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung sông Ba có dao động; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



5.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông từ nam Phú Yên đến Ninh Thuận đang lên và ở mức dưới báo động 1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong ngày 03/12 và ngày 04/12, trên các sông từ nam Phú Yên đến Ninh Thuận có khả năng xuất hiện lũ. Đỉnh lũ trên các sông ở mức báo động 1-2.

Cảnh báo: Đề phòng nguy cơ lũ quét, sạt lở đất có thể xảy ra ở vùng núi; mưa lũ ảnh hưởng đến an toàn các hồ chứa; lũ về kết hợp với triều cường gây ngập lụt vùng trũng thấp, hạ lưu, ven các sông suối từ nam Phú Yên đến Ninh Thuận.

6. Khu vực Tây Nguyên

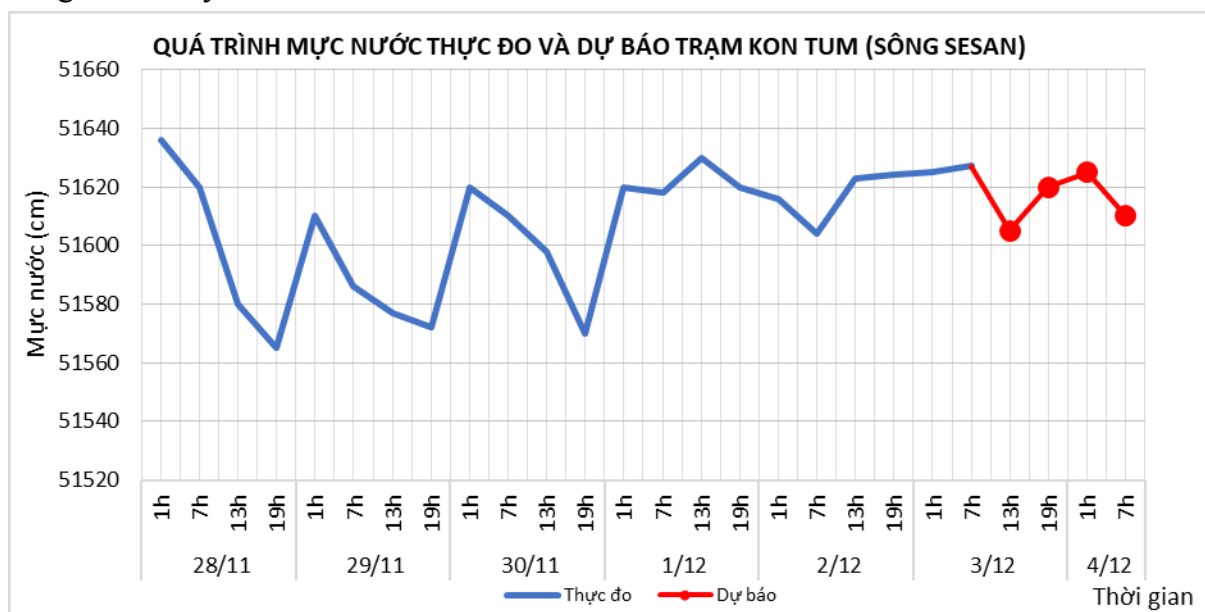
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Đăkbla dao động, các sông khác biến đổi theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông phổ biến dao động theo điều tiết của các nhà máy thủy điện và công trình thủy lợi.



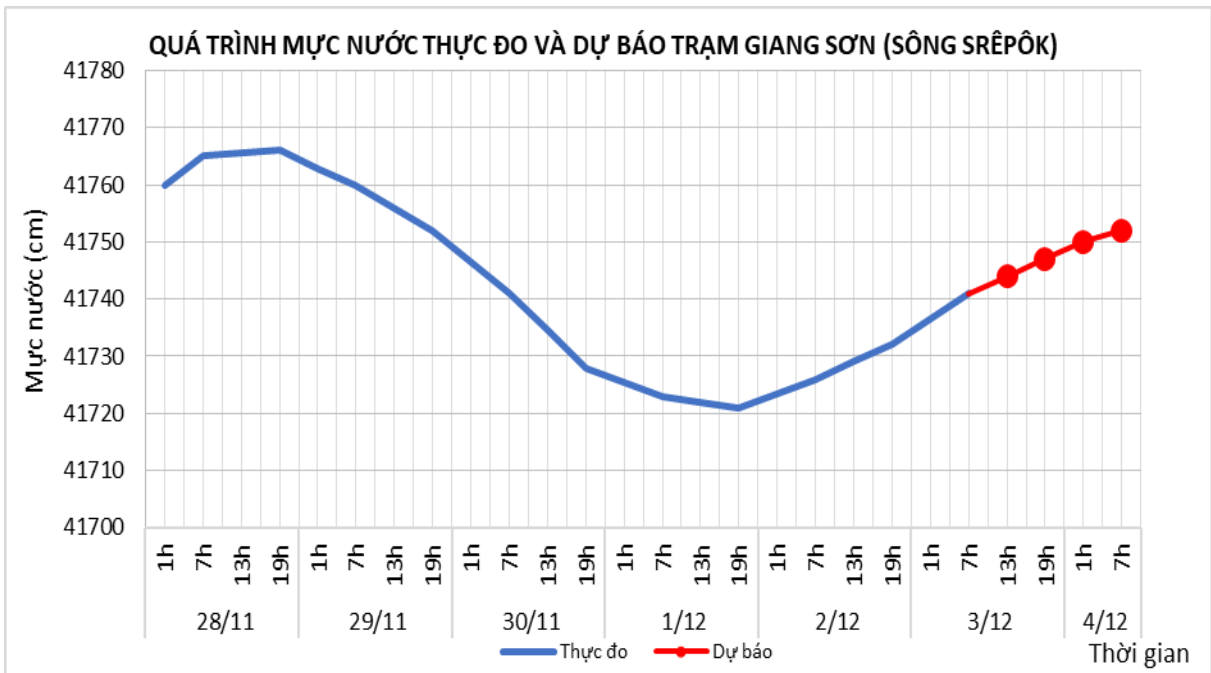
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana lên chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.

7. Khu vực Nam Bộ

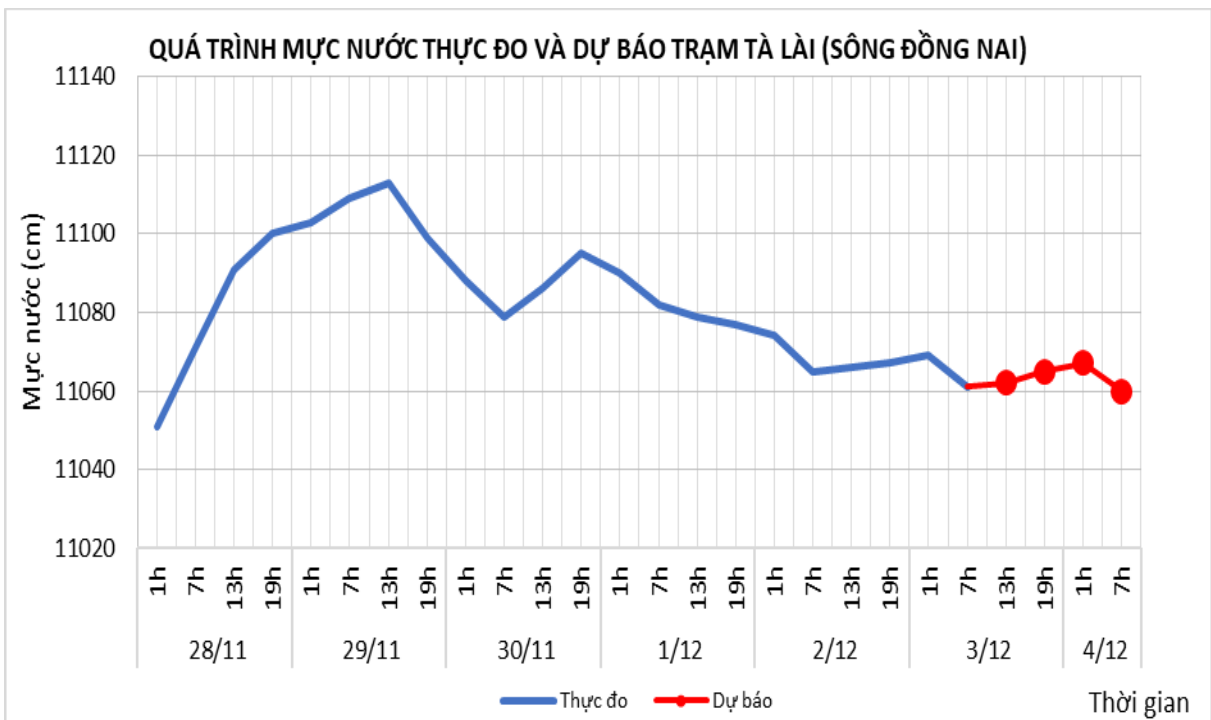
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



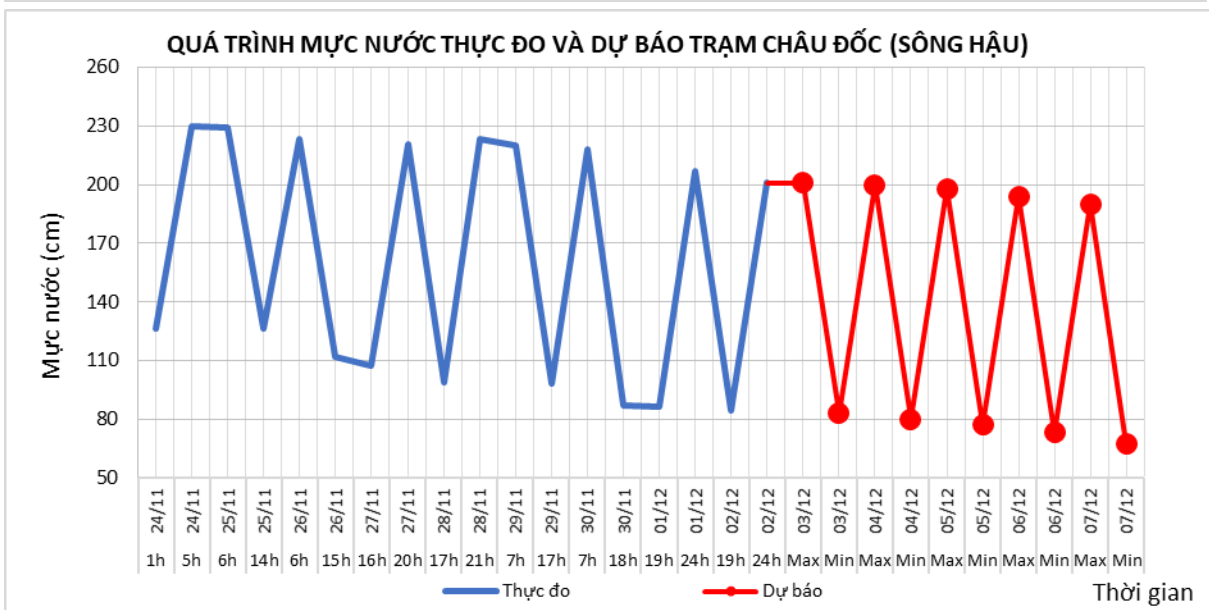
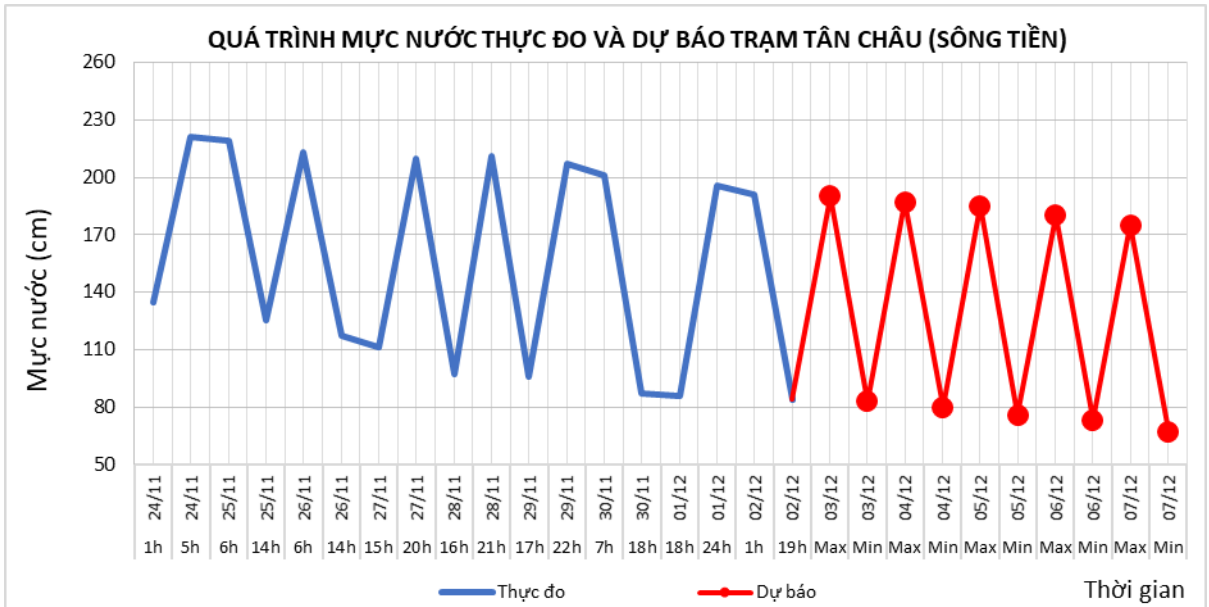
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 02/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,91m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,01m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 07/12, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,75m, tại Châu Đốc ở mức 1,90m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-02/12	19h-02/12	1h-03/12	7h-03/12	13h-03/12		19h-03/12		1h-04/12		7h-04/12		13h-04/12		19h-04/12		1h-05/12		7h-05/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	448	552	1069	524	450	↓	600	↑	700	↑	200	↓								
Thao	Yên Bái	2438	2413	2398	2385	2380	↓	2375	↓	2370	↓	2380	↑								
Thao	Phú Thọ	1123	1126	1130	1127	1120	↓	1115	↓	1110	↓	1105	↓								
Lô	Tuyên Quang	1215	1289	1299	1255	1220	↓	1300	↑	1290	↓	1250	↓								
Lô	Vụ Quang	470	470	469	468	465	↓	465	→	460	↓	460	→								
Hồng	Hà Nội	168	142	92	80	160	↑	150	↓	100	↓	90	↓	150	↑	140	↓	110	↓	100	↓
Cả	Nam Đàn	141	75	-10	126	125	↓	60	↓	-25	↓	115	↑	100	↓	40	↓				
Kôn	Thanh Hòa	540	593	611	634	640	↑	650	↑	625	↓	610	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51623	51624	51625	51627	51605	↓	51620	↑	51625	↑	51610	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41730	41732	41734	41741	41744	↑	41747	↑	41750	↑	41752	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11066	11067	11069	11061	11062	↑	11065	↑	11067	↑	11060	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	120	↓	39	↑	110	↓	35	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	128	↑	12	↑	120	↓	10	↓
Lục Nam	Lục Nam	126	→	-4	↓	120	↓	-10	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	139	↑	-8	↓	130	↓	-10	↓
Hoàng Long	Bến Đê	96	↓	42	↑	95	↓	45	↑
Mã	Giàng (**)	188	↓	-81	↑	165	↓	-55	↑
La	Linh Cảm	188	↑	42	↑	150	↓	20	↓
Gianh	Mai Hóa	193	↑	67	↑	150	↓	30	↓
Hương	Kim Long	96	↓	72	↑	120	↑	75	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	141	↑	89	↑	150	↑	60	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	255	↓	232	↓	260	↑	200	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	77	↑	-26	↑	105	↑	-10	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12	02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12												
Sông Tiền	Tân Châu	191	↓	190	↓	187	↓	185	↓	180	↓	175	↓	84	↓	83	↓	80	↓	76	↓	73	↓	67	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	201	↓	201	⇒	200	↓	198	↓	194	↓	190	↓	84	↓	83	↓	80	↓	77	↓	73	↓	67	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 04/12

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Nguyễn Thị Nguyệt Hòa